

Số: /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Nhà máy may xuất khẩu S&D
Thanh Hóa, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;

Căn cứ Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết định thu hồi đất; quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với trường hợp quy định tại Khoản 15 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định 2019/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 16/6/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 1 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3429/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nhà máy may xuất khẩu S&D Thanh Hóa, tại xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Tổng mặt bằng xây dựng dự án Nhà máy may xuất khẩu S&D Thanh Hóa, tại xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn

Căn cứ trích lục địa chính khu đất số 708/TLBĐ ngày 13/10/2020 do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập;

Căn cứ hồ sơ kiểm kê, dự toán do Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện lập và các hồ sơ, tài liệu có liên quan;

Xét Tờ trình số: 2451/Tr-TNMT ngày 03/12/2020 của Phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi: 2.444,6 m²; trong đó: đất lúa (LUC): 1092,7 m², đất thủy lợi (DTL): 195.7 m², đất giao thông (DGT): 1156.2 m² do UBND xã Dân Lực quản lý *(có danh sách chi tiết tờ, thửa, diện tích thu hồi kèm theo).*

Địa chỉ thửa đất: Xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn.

Để thực hiện dự án: Nhà máy may xuất khẩu S&D Thanh Hóa tại xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn;

(Ranh giới, vị trí thu hồi đất: Theo bản trích lục 708/TLBĐ ngày 13/10/2020, khu đất thực hiện dự án nhà máy may xuất khẩu S&D Thanh Hóa, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn do Văn phòng ĐKQSD đất Thanh Hóa lập).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan:

- UBND xã Dân Lực có trách nhiệm: Tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng trên đất bị thu hồi và bàn giao mặt bằng sau khi nhận được tiền hỗ trợ về đất đai, tài sản, cây cối hoa lợi trên đất theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt theo quy định;

- Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: Theo dõi, kiểm tra và chỉ đạo UBND xã Dân Lực thực hiện việc thu hồi đất, bàn giao mặt bằng và thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Triệu Sơn thuộc Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa để chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND Dân Lực và Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Phú Quốc

DANH SÁCH CÁC THỦ ĐẤT BỊ THU HỒI ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN
Nhà máy may xuất khẩu S&D Thanh Hóa, tại xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Triệu Sơn)

STT	Đơn vị quản lý	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thu hồi	Loại đất
1	UBND Xã Dân Lực	22	621	630,4	LUC
2	UBND Xã Dân Lực	22	1037	462,3	LUC
3	UBND Xã Dân Lực	22	410	75	DTL
4	UBND Xã Dân Lực	22	528	62,7	DTL
5	UBND Xã Dân Lực	22	581	58	DTL
6	UBND Xã Dân Lực	22		1068,3	DGT
7	UBND Xã Dân Lực	22		87,9	DGT
I	Cộng			2444,6	

(Tổng diện tích thu hồi: Hai nghìn bốn trăm bốn mươi bốn phẩy sáu mét vuông)